TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:11/2020/HS-ST
Ngày 03-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Hương

2. Bà Dư Thị Út

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Mai Chí Nguyện - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L (tên gọi khác: Không), sinh năm 1968 tại Bạc Liêu. Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2 Thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: Số nhà 116/3, hẻm 4, đường T, khóm N, phường B, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Đào Thị T, sinh năm 1948 (đã chết); anh, chị em ruột: 07 người, lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1982; chồng Nguyễn Văn S, sinh năm 1965; con ruột 04 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 19/6/2019, 01 (một) ngày, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2019 đến 23/12/2019, tại ngoại đến nay. *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19/6/2019, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang Nguyễn Thị L có hành vi ghi số đề tại nhà số 116/3 hẻm 4 đường Trần Phú thuộc khóm 3, phường 7, thành phố Bạc Liêu nên tiến hành tạm giữ khu vực phòng ngủ nơi Lâm đang ngồi gồm: 02 tờ giấy tập học sinh có ghi nhiều chữ và số nghi là phơi số đề (được đánh số thứ tự là 1, 2); 01 tờ vé số Bạc Liêu có ghi nhiều chữ và số nghi là phơi số đề (được đánh số thứ tự là 3); 01 tờ giấy kiểm tra chất lượng cuối năm có ghi nhiều chữ và số nghi là phơi số đề (được đánh số thứ tự là 4); 01 cuốn sổ màu xanh kẻ ô bị rách bên trong có ghi nhiều chữ và số nghi là phơi số đề; 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3 màu trắng tím (màu hồng) gắn sim số 0945930575; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen gắn sim số 0947780343; 01 cây viết mực màu xanh.

Quá trình điều tra xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2018 đến ngày 19/6/2019 tại nhà số 116/3 hẻm 4 đường Trần Phú thuộc khóm 3, phường 7, thành phố Bạc Liêu, L lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh miền Nam và miền Bắc, đã nhiều lần thực hiện hành vi ghi số đề trực tiếp thắng thua với người đặt số nhằm thu lợi bất chính.

Hình thức ghi số đề là: số đầu, số đuôi, và số lô 02 số; tỷ lệ thắng thua số đầu, số đuôi, số lô 02 số đặt 01 trúng 80 lần. Cách thức ghi số đề là người chơi gọi điện trực tiếp vào số thuê bao 0945930575 và 0947780343 hoặc trực tiếp gặp Lâm để đặt con số đặt và số tiền đặt sau đó L ghi ra tờ phơi số, đến khi có kết quả xổ số sẽ đối chiếu số trúng để tính thắng thua với người chơi. Đối với số đầu, số đuôi thu tiền bằng số tiền đặt; số đầu 04 lô thu tiền gấp 04 lần số tiền đặt (đài miền Bắc); số lô 02 số thu tiền gấp 15 lần số tiền đặt đối với đài miền Nam, thu tiền gấp 22 lần số tiền đặt đối với đài miền Bắc. Về số tiền đặt thể hiện trên tờ phơi số, L ghi giảm bớt 03 con số ở hàng trăm, hàng chục, hàng đơn vị; đối với số tiền đặt 5.000 đồng, L ghi bằng ký hiệu là "x" hoặc ".", số tiền đặt 10.000 đồng ghi bằng ký hiệu là "-", số tiền 1.000 đồng ghi bằng ký hiệu là "|". Về cách thức thể hiện số đặt và số tiền đặt trên tờ phơi số, đối với số đầu, số đuôi, L ghi con số đặt ở giữa số tiền đặt, số tiền đặt đầu ghi bên trái con số đặt, số tiền đặt đuôi ghi bên phải con số tiền đặt; đối với số lô, ghi con số đặt rồi đến số tiền đặt bên phải con số đặt.

Kết quả đối chiếu các phơi đề, căn cứ Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xác định cụ thể như sau:

- Tờ phơi số 1 ghi vào ngày 19/6/2019 dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài Sóc Trăng, kết quả cộng phơi số đề là 4.250.000 đồng, phát hiện trước khi có kết quả xổ số nên không đối chiếu số trúng. Tổng số tiền đánh bạc là 4.250.000 đồng.

- Tờ phơi số 2 ghi vào ngày 17/6/2019 dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài Cà Mau, kết quả cộng phơi số đề là 1.615.000 đồng, đối chiếu số trúng là 1.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.815.000 đồng.

- Tờ phơi số 3 ghi vào ngày 18/6/2019 dựa theo kết quả xổ số kiến thiết đài miền Bắc, kết quả cộng phơi số đề là 6.040.000 đồng, đối chiếu số trúng là 5.600.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 11.640.000 đồng.

- Tờ phơi số 4 và tờ phơi trong quyển sổ màu xanh, L không nhớ rõ ghi số đài nào, ngày nào, ghi nhiều đài trong một ngày và ghi nhiều ngày trong một tờ phơi, nên không tiến hành cộng phơi và không đối chiếu được số trúng.

Căn cứ kết luận giám định số 107/GĐ-2019 ngày 04/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu xác định các tờ phơi số 1, 2, 3, 4 và các tờ phơi trong 01 cuốn sổ màu xanh do Nguyễn Thị L viết ra.

Đối với những người tham gia đánh bạc với L, Cơ quan điều tra đã xác định được gồm:

1. Đào Ngọc L1 (Bảy B) sinh năm 1952, dùng điện thoại hiệu Nokia gắn sim số 0919616417 và 0366543027 gọi vào sim số 0947780343 của L để đặt số đề như sau: ngày 18/6/2019 dựa theo kết quả xổ số đài miền Bắc thể hiện trong tờ phơi số 3, số tiền đặt là 550.000 đồng, đối chiếu số trúng là 1.200.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 1.750.000 đồng; ngày 19/6/2019 dựa theo kết quả xổ số đài Sóc Trăng, số tiền đặt số là 300.000 đồng, không đối chiếu số trúng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 300.000 đồng. Điện thoại đã bị hư hỏng, L1 vứt bỏ nên không thu hồi được; ngày 09/7/2019 L1 tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra sim số 0919616471 và 0366543027.

2. Trần Thị U (Dương) sinh năm 1964, dùng điện thoại hiệu Nokia gắn sim số 0947882026 gọi vào sim số 0947780343 của L để đặt số đề như sau: ngày 19/6/2019 dựa theo kết quả xổ số đài Sóc Trăng thể hiện trong tờ phơi số 1, số tiền đặt là 190.000 đồng, không đối chiếu số trúng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 190.000 đồng; ngoài ra U còn khai nhận đặt số đề ngày 16/6/2019 dựa theo kết quả xổ số đài Đà Lạt số tiền 150.000 đồng, trúng 800.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 950.000 đồng. Điện thoại đã bị hư hỏng, U vứt bỏ nên không thu hồi được; ngày 09/7/2019 U tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra sim số 0947882026.

3. Trương Thị E (Út T) sinh năm 1966, dùng điện thoại hiệu Samsung gắn sim số 0949337414 gọi vào sim số 0947780343 và 0945930575 của L để đặt số đề như sau: ngày 18/6/2019 dựa theo kết quả xổ số đài miền Bắc thể hiện trong tờ phơi số 3, số tiền đặt là 1.210.000 đồng, đối chiếu số trúng là 800.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 2.010.000 đồng. Điện thoại và sim số bị hư hỏng, E đã vứt bỏ nên không thu hồi được.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSTPBL ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội "*Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**Tại phiên tòa*:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L mức án từ 4 đến 6 tháng tù.

Về vật chứng vụ án đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3 màu trắng tím (màu hồng); 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen. Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây viết mực màu xanh, sim số 0945930575 và sim số 0947780343 của Nguyễn Thị L do có liên quan đến vụ án. Các sim số điện thoại 0919616471, 0366543027, 0947882026 (do Đào Ngọc L1 và Trần Thị U giao nộp) đã đề nghị Công an thành phố Bạc Liêu tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo Nguyễn Thị L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, do hoàn cảnh khó khăn nên đã thực hiện hành vi phạm tội, nay bị cáo rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ tài liệu như biên bản bắt người phạm tội quả tang, các phơi số đề và các tài liệu khác có liên quan thể hiện trong hồ sơ vụ án, đã được Hội đồng xét xử thẩm tra và làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Vì động cơ thu lợi bất chính, trong khoảng thời gian từ tháng 12/2018 đến ngày 19/6/2019 tại nhà số 116/3 hẻm 4 đường Trần Phú thuộc khóm 3, phường 7, thành phố Bạc Liêu, Nguyễn Thị L đã có hành vi lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết của các đài Miền Nam và Miền Bắc để đánh bạc bằng hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền với người khác để thu lợi bất chính.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao, xác định số tiền mà bị cáo Nguyễn Thị L dùng để đánh bạc dựa vào kết quả sổ xố kiến thiết đài đài Miền Bắc mở thưởng vào ngày 18/6/2019, thể hiện tại tờ phơi số 3 là 11.640.000đồng.

Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Thị L có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Những lần đánh bạc của Nguyễn Thị L tại tờ phơi số 1, 2 chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với tờ phơi số 4 và tờ phơi trong quyển sổ màu xanh ghi nhiều ngày và nhiều đài không xác định được ngày và đài cụ thể nên Công an thành phố Bạc Liêu đề nghị Chủ tịch UBND thành phố Bạc Liêu ra quyết định xử phạt vi phạm chính là phù hợp.

[4] Hành vi đánh bạc của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc loại tội phạm xâm phạm đến trật tự công cộng, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Mặc dù, biết pháp luật nghiêm cấm hành vi đánh bạc với bất cứ hình thức nào, nhưng để đạt được mục đích thu lợi bất chính bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, do đó hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 54

Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

[**5**] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[**6**] Đối với hành vi ghi số đề thắng thua bằng tiền với người khác của bị cáo L là hành vi thu lợi bất chính, nên cần thiết áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung bằng tiền tương xứng với mức độ, hành vi của bị cáo.

[**7**] Đối với những người tham gia đánh bạc với bị cáo Lâm gồm: Đào Ngọc L1, Trần` Thị U và Trương Thị E, xét thấy số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời những người này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi "*Đánh bạc*" và "*Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*" nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với Trần Hoài T, những người tham gia đánh bạc khác không rõ nhân thân, địa chỉ Cơ quan điều tra không làm việc được nên không có cơ sở xử lý.

[8] Vật chứng vụ án: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3 màu trắng tím (màu hồng); 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen của bị cáo Lâm.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây viết mực màu xanh, sim số 0945930575 và sim số 0947780343 của Nguyễn Thị L do có liên quan đến vụ án.

Đối với các sim số điện thoại 0919616471, 0366543027, 0947882026 (do Đào Ngọc L1 và Trần Thị U giao nộp) có liên quan đến vụ án nên Công an thành phố Bạc Liêu tịch thu tiêu hủy là có căn cứ. Các tờ phơi số được lưu trong vụ án.

[**9**] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các đề nghị khác đối với bị cáo Nguyễn Thị L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[**10**] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Thị L phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án và được khấu trừ thời gian bị tạm giữ 01 (một) ngày là ngày 19/6/2019.

- Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị L số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây viết bi mực màu xanh, đã qua sử dụng; sim số điện thoại 0945.930.575 và sim số điện thoại 0947.780.343.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A3 màu trắng tím (màu hồng); 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đỏ đen của bị cáo Nguyễn Thị L.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2020).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKS ND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Bạc Liêu;
- THA hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

Trần Minh Tân